

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 398/2026/HS-ST
Ngày: 23-7-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Túy Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Thu Thảo.

2. Bà Phan Thị Xuân Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Thành Công - Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Ngô Tất Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 359/2026/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 389/2026/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2026; Quyết định hoãn phiên tòa số: 435/2026/HSST-QĐ ngày 01 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T, sinh năm 1992; Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; Căn cước công dân số: 079092010895; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Số A, đường số H, ấp T, xã C, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Số A, đường số H, ấp T, xã C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Thanh S và bà Nguyễn Thị Ngọc Á; Bị cáo có vợ tên Trần Thanh M, bị cáo có 01 người con sinh năm 2014.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 01 tháng 10 năm 2025, Công an xã C- Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 210/QĐ-XPHC quyết định phạt tiền về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” của Nguyễn Thanh T.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 29/11/2025 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Á, sinh năm 1964.

Căn cước công dân số: 079164010491.

Địa chỉ: Số A, đường số H, ấp T, xã C, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Có mặt)

2. Công ty trách nhiệm hữu hạn Q.

Mã số thuế: 1101413598.

Địa chỉ: Lô B, đường số E, KCN T, ấp T, xã Đ, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Văn S1, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Ấp T, xã C, Thành phố Hồ Chí Minh. (Xin vắng)

3. Ông Phan Văn S1, sinh năm 1990

Căn cước công dân số: 072090002689.

Địa chỉ: Ấp T, xã C, Thành phố Hồ Chí Minh. (Xin vắng)

4. Ông Trần Quốc H, sinh năm 1986

Căn cước công dân số: 082086000943.

Chỗ ở: Số H, đường P, ấp C, xã C, Thành phố Hồ Chí Minh. (Xin vắng)

- *Người làm chứng*: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Số H, đường N, ấp C, xã C, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 15/9/2025, Nguyễn Thanh T điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter mang biển kiểm soát 54Y6-2540 lưu thông trên đường L hướng ra đường P thuộc địa bàn xã C, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi đến ngã tư giao giữa đường L với đường P, T chạy xe ngược chiều để đổ xăng thì gặp một xe tải mang biển kiểm soát 62C-154.38 do ông Phan Văn S1 điều khiển chở ông Nguyễn Văn L chạy theo chiều ngược thẳng gấp trước xe máy của T nhưng chưa xảy ra va chạm. Sau đó, T điều khiển xe máy đến cây xăng tại địa chỉ Số H, đường P, ấp C, xã C, Thành phố Hồ Chí Minh để đổ xăng. Tại đây, T thấy một cây rựa nên T lấy cây rựa rồi lên xe đuổi theo xe tải vừa xảy ra mâu thuẫn với mình. Khi đi được 200 mét đến trước Nhà số F, đường L, xã C, Thành phố Hồ Chí Minh, T điều khiển xe máy vượt lên trước, chặn trước đầu xe tải rồi cầm rựa đi lại trước đầu xe tải chửi bới, yêu cầu ông S1 xuống nói chuyện. Ông S1 thấy T có thái độ hung hăng, đồng thời đang cầm cây rựa trên tay nên không xuống xe mà dùng điện thoại cá nhân quay lại diễn biến sự việc. Trong lúc T chuẩn bị rời đi thì ông S1 nói “mày đập đi, mày đập đi”, lúc này T bực tức nên cầm rựa quay lại, chọt 01 cái vào cửa kính bên phía ông S1 ngồi, nhưng không gây hư hỏng gì. Sau đó, T lên xe quay lại cây xăng, để cây rựa lại vị trí cũ và bỏ trốn. Đến ngày 23/9/2025, T đến Công an xã C để trình diện, khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nêu trên.

Kết quả xét nghiệm ma túy đối với T: Công an xã C với Trạm y tế T1 tiến hành xét nghiệm mẫu nước tiểu của T, ghi nhận kết quả dương tính (+) với ma túy loại Methamphetamine. (BL 66)

Vật chứng thu giữ:

+ 01 USB hiệu Lenovo, bên trong có 02 đoạn video ghi lại hình ảnh nam thanh niên lấy rửa và để lại cây rửa ở cây xăng số 89, thu giữ của ông Trần Quốc H (quản lý cây xăng 89).

+ 01 USB hiệu Lenovo, bên trong có 01 đoạn video ghi nhận hình ảnh một người đàn ông dùng rửa đập vào cửa kính ô tô tải, thu giữ của ông Phan Văn S1

+ 01 vật dụng rửa có chiều dài 64,5cm, phần lưỡi dài 29,5cm, phần cán gỗ dài 35cm do ông Trần Quốc H chủ động giao nộp.

+ 01 xe mô tô hai bánh, đặc điểm loại Exciter màu đen trắng, biển kiểm soát 54Y6-2540, số máy 1S94025640, số khung: RLCE1S9408Y025640, đã qua sử dụng, qua xác minh chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị Ngọc Á.

Tại Bản cáo trạng số 388/CT-VKSKV8 ngày 18/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, những tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”; Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ 03 (Ba) năm đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng của vụ án đề nghị:

+ Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 USB hiệu Lenovo, bên trong có 02 đoạn video ghi lại hình ảnh nam thanh niên lấy rửa và để lại cây rửa ở cây xăng số 89, thu giữ của ông Trần Quốc H (quản lý cây xăng 89) và 01 USB hiệu Lenovo, bên trong có 01 đoạn video ghi nhận hình ảnh một người đàn ông dùng rửa đập vào cửa kính ô tô tải, thu giữ của ông Phan Văn S1.

+ Tịch thu và tiêu hủy 01 vật dụng rửa có chiều dài 64,5cm, phần lưỡi dài 29,5cm, phần cán gỗ dài 35cm, ông Trần Quốc H chủ động giao nộp và ông H không có yêu cầu nhận lại.

+ Trả lại cho bà Nguyễn Thị Ngọc Á 01 xe mô tô hai bánh, đặc điểm loại Exciter màu đen trắng, biển kiểm soát 54Y6-2540, số máy 1S94025640, số khung: RLCE1S9408Y025640, đã qua sử dụng do bà Á không biết bị cáo dùng xe để làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Phan Văn S1 không có yêu cầu nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã ăn năn, hối cải về lỗi lầm của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội:

Khoảng 15 giờ ngày 15/9/2025, bị cáo có mâu thuẫn với ông Phan Văn S1 khi lưu thông trên đường. Đến đoạn đường L hướng ra đường P thuộc địa bàn xã C, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo điều khiển xe máy biển số 54Y6-2540 và dùng cây rửa nhật được tại nơi đổ xăng, bị cáo chặn đầu xe tải mang biển số 62C-154.38 do ông S1 điều khiển. Bị cáo chửi bới và chặt vào cửa kính xe của ông S1 nhưng không gây hư hỏng.

Sự việc xảy ra như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố đối với bị cáo.

[3] Tại Kết luận giám định của Phòng K Công an Thành phố H xác định vật dạng “rửa” mà T sử dụng để chặt vào kính cửa xe ô tô tải biển kiểm soát 62C-154.38 thuộc “Danh mục dao có tính sát thương cao” theo quy định tại Phụ lục 5 ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TTBCA ngày 15/11/2024 của Bộ C.

Ngày 27 tháng 9 năm 2025, Ủy ban nhân dân xã C, Thành phố Hồ Chí Minh có văn bản số 1321/UBND-CA xác minh, đánh giá mức độ ảnh hưởng an ninh trật tự, Ủy ban nhân dân xã có ý kiến vụ việc xảy ra tại vị trí khu vực dân cư, nơi công cộng, là khu vực dân cư đông, mật độ xe đi lại nhiều gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. (BL 134)

[4] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

[5] Xét thấy, bị cáo T đã dùng cây rửa là hung khí có tính sát thương cao để thực hiện hành vi chặt vào kính cửa xe của xe ô tô tải, sự việc xảy ra tại khu vực dân cư đông, mật độ xe đi lại nhiều gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định hành vi nêu trên của bị cáo T đã phạm vào tội “Gây rối trật tự công cộng”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[6] Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an

toàn xã hội và tạo ra một dư luận không tốt, gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong nhân dân. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra mới đủ tác dụng giáo dục riêng cho các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo.

[6.1] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo là phù hợp.

[6.2] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng:

Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 USB hiệu Lenovo, bên trong có 02 đoạn video ghi lại hình ảnh nam thanh niên lấy rựa và để lại cây rựa ở cây xăng số 89, thu giữ của ông Trần Quốc H (quản lý cây xăng 89) và 01 USB hiệu Lenovo, bên trong có 01 đoạn video ghi nhận hình ảnh một người đàn ông dùng rựa đập vào cửa kính ô tô tải, thu giữ của ông Phan Văn S1.

Tịch thu và tiêu hủy 01 vật dạng rựa có chiều dài 64,5cm, phần lưỡi dài 29,5cm, phần cán gỗ dài 35cm, ông Trần Quốc H chủ động giao nộp, ông H không yêu cầu nhận lại.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị Ngọc Á 01 xe mô tô hai bánh, đặc điểm loại Exciter màu đen trắng, biển kiểm soát 54Y6-2540, số máy 1S94025640, số khung: RLCE1S9408Y025640, đã qua sử dụng do bà Á không biết bị cáo dùng xe để làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ông Phan Văn S1 không có yêu cầu nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 03 (Ba) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, thời hạn tù tính từ ngày 29/11/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 USB hiệu Lenovo, bên trong có 02 đoạn video ghi lại hình ảnh nam thanh niên lấy rựa và để lại cây rựa ở cây xăng số 89, thu giữ của ông Trần Quốc H (quản lý cây xăng 89) và 01 USB hiệu Lenovo, bên trong có 01 đoạn video ghi nhận hình ảnh một người đàn ông dùng rựa đập và cửa kính ô tô tải, thu giữ của ông Phan Văn S1.

Tịch thu và tiêu hủy 01 vật dạng rựa có chiều dài 64,5cm, phần lưỡi dài 29,5cm, phần cán gỗ dài 35cm.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị Ngọc Á 01 xe mô tô hai bánh, đặc điểm loại Exciter màu đen trắng, biển kiểm soát 54Y6-2540, số máy 1S94025640, số khung: RLCE1S9408Y025640, đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng, tài sản theo Lệnh nhập kho vật chứng số G729/LNK-CSHS ngày 20/01/2026; Lệnh nhập kho vật chứng số G386/LNK-CSHS ngày 24/4/2026 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Thành phố H)

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND KV8-TP.HCM
- THADS TPHCM;
- PV06-Công an TP.HCM;
- Trại tạm giam Chí Hòa (T30);
- Sở Tư pháp TPHCM;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.



**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Túy Phụng